

Bản án số: 03/2020/HNGĐ-PT

Ngày: 29-4-2020

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tư

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Tuấn

Ông Lê Thành Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Ni – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Ông Nguyễn Văn Bé
Tư – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử
phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2020/TLPT – HNGĐ ngày 07 tháng 01
năm 2020 về: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 79/2019/HNGĐ-ST ngày 31
tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Z, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm: 09/2020/QĐ-PT ngày 17
tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn X1, xã
Y1, thành phố Z1, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

Tạm trú: Số 39A/233 đường X2, phường Y2, quận Z, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Anh Trương Hưng T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ 17, ấp X3, xã
Y3, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

Tạm trú: Số 39A/233 đường X2, phường Y2, quận Z, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn có luật sư Phạm Hoài Duy T - Luật sư Văn phòng luật sư Hồng Anh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long.
Có mặt

Do có kháng cáo của: Anh Trương Hưng T – Là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/8/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là Nguyễn Thị H trình bày:*

Qua tìm hiểu, chị H và anh T tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y3, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long. Nữ trang cưới gồm: 05 chỉ vàng 18K, hiện nay chị đang quản lý, cất giữ. Vợ chồng có được hai người con là Trương Ngọc Như Y, sinh ngày 03/6/2016 và Trương Ngọc Cát T, sinh ngày 02/12/2018. Sau khi cưới vợ chồng có tạm trú tại thành phố Cần Thơ. Chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Do thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường hay bất hòa, gây gổ đến mức trầm trọng. Vợ chồng cũng khuyên bảo nhau nhưng không hàn gắn được. Tháng 6/2019 vợ chồng cãi nhau nên anh T đem theo con là Trương Ngọc Như Y về quê chồng ở xã Y3, huyện Z để ở đến đầu tháng 9/2019 anh T lại đưa con về chung sống tại Cần Thơ.

Nay chị H yêu cầu được ly hôn với anh Trương Hưng T. Yêu cầu được nuôi hai con chung là Trương Ngọc Như Y, sinh ngày 03/6/2016 và Trương Ngọc Cát T, sinh ngày 02/12/2018, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tại biên bản hòa giải ngày 07/10/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Trương Hưng T trình bày:*

Anh T thống nhất với lời trình bày của chị H về thời gian kết hôn, về con chung, về tài sản và mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Về hôn nhân: Anh không muốn ly hôn nhưng do H cương quyết đòi ly hôn nên anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của H; Anh yêu cầu được nuôi hai con chung là Trương Ngọc Như Y, sinh ngày 03/6/2016 và Trương Ngọc Cát T, sinh ngày 02/12/2018, không yêu cầu H cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay anh làm nghề sửa chữa điện thoại, máy tính thu nhập

trung bình một tháng là từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nên đủ điều kiện nuôi con. Trong trường hợp phải ly hôn thì anh sẽ để H sống tại căn nhà đang thuê ở, còn anh làm nghề kinh doanh tự do; Về tài sản chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết để vợ chồng tự thỏa thuận.

**Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 79/2019/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Z, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định như sau:*

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trương Hưng T.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H được trực tiếp nuôi hai con là Trương Ngọc Như Y, sinh ngày 03/6/2016 và Trương Ngọc Cát T, sinh ngày 02/12/2018, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không giải quyết.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

- Ngày 11/11/2019 bị đơn Trương Hưng T kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Anh T yêu cầu được nuôi dưỡng con chung là Trương Ngọc Như Y, sinh ngày 03/6/2016 không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn Nguyễn Thị H đề nghị không chấp nhận kháng cáo của anh T, đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị đơn Trương Hưng T và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn đề nghị chấp nhận kháng cáo của anh T, giao cháu Trương Ngọc Như Y, sinh ngày 03/6/2016 cho anh T nuôi dưỡng, anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Vị Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu ý kiến về tính có căn cứ và hợp pháp việc kháng cáo của bị đơn Trương Hưng T; về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm; Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về phần bản án, quyết định sơ thẩm bị kháng cáo và đề nghị không chấp nhận kháng cáo của anh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm, anh T phải nộp án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 11/11/2019 bị đơn Trương Hưng T kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định. Nên đơn kháng cáo của anh T được xem xét theo thủ tục phúc thẩm theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn Trương Hưng T yêu cầu nuôi dưỡng con chung là Trương Ngọc Như Y, sinh ngày 03/6/2016, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H và anh T đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Trương Ngọc Như Y, sinh ngày 03/6/2016 và Trương Ngọc Cát T, sinh ngày 02/12/2018; việc cha mẹ trông nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn vừa là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ được quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Khi giải quyết ly hôn, các đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc nuôi con hoặc Tòa án xử giao con cho ai là người trực tiếp nuôi con phải căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng người và phải quan tâm đến quyền lợi và lợi ích mọi mặt của đứa trẻ. Nhận thấy, anh T có thu nhập ổn định, cháu Y, sinh ngày 03/6/2016, hiện nay cháu Y trên 36 tháng tuổi nên giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Y là có căn cứ.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu kháng cáo của T, sửa án sơ thẩm.

[3] Về án phí phúc thẩm: Các đương sự không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả cho anh Trương Hưng T số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000đồng theo lai thu số 0011208, ngày 11/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Z theo khoản 2 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 29 của Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Quyết định khác của bản án sơ thẩm về quan hệ hôn nhân; về tài sản chung; về án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị đơn Trương Hung T và sửa bản án sơ thẩm số 79/2019/HNGĐ-ST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 2 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc chị Nguyễn Thị H giao con chung tên Trương Ngọc Như Y, sinh ngày 03/6/2016 cho anh Trương Hung T nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Giao con chung tên Trương Ngọc Cát T, sinh ngày 02/12/2018 cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về án phí phúc thẩm: Các đương sự không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả cho anh Trương Hung T số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo lai thu số 0011208, ngày 11/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về quan hệ hôn nhân; về tài sản chung; về án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- VKSNDTVL: 02;
- TNV: 01;
- TAND H.Z: 01;
- Chi cục H.Z: 01;
- UBND xã Y3: 01;
- Đ/s: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 06.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tư